TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Than Uyên, ngày 28 tháng 12 năm 2021

Số: 04/2021/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 351, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Khuất Thị Y, sinh năm: 1963;

Địa chỉ: Khu S, thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Anh Lò Văn M, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Bản S, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lò Văn M nhất trí trả cho bà Khuất Thị Y số tiền đã mua bán tài sản các bên đã thỏa thuận là 28.600.000 đồng *(Hai mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

- Về phương thức, thời gian, số tiền thanh toán các bên thỏa thuận cụ thể như sau:

Ngày 28/01/2022 anh M trả cho bà Y số tiền 9.533.000 đồng *(Chín triệu năm trăm ba mươi ba nghìn đồng)*.

Ngày 28/12/2022, anh M trả cho bà Y số tiền 9.533.000 đồng *(Chín triệu năm trăm ba mươi ba nghìn đồng).*

Ngày 28/12/2023, anh M trả cho bà Y số tiền 9.534.000 đồng *(Chín triệu năm trăm ba mươi tư nghìn đồng).*

Các ngày trả tiền như trên tính theo dương lịch. Bà Khuất Thị Y nhất trí với hình thức, số tiền, thời gian thanh toán như trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Khuất Thị Y có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Lò Văn M chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng anh M còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 715.000 đồng *(Bảy trăm mười lăm nghìn đồng).* Bà Khuất Thị Y và anh Lò Văn M mỗi người phải chịu 357.500 đồng *(Ba trăm năm bảy nghìn năm trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ghi nhận sự thỏa thuận của bà Y, anh M là để anh M nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch mà bà Y phải nộp. Tổng cộng anh M phải nộp là 715.000 đồng *(Bảy trăm mười lăm nghìn đồng).* Xác nhận bà Khuất Thị Y đã nộp 715.000 đồng *(Bảy trăm mười lăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2021/0000596 ngày 26/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay bà Khuất Thị Y được hoàn trả lại 715.000 đồng *(Bảy trăm mười lăm nghìn đồng)*. Anh Lò Văn M chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a , Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- CCTHADS huyện Than Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS -TA.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng